

Số: 1286/QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày 27 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung; thay thế trong lĩnh vực Khoa học, công nghệ và đào tạo; Thiết bị y tế; Tổ chức cán bộ; Y dược cổ truyền thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2075/QĐ-BYT ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Thiết bị y tế quy định tại Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 2077/QĐ-BYT ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế và bị bãi bỏ trong lĩnh vực Tổ chức cán bộ và thi đua, khen thưởng thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 2081/QĐ-BYT ngày 24/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ trong lĩnh vực Đào tạo và Nghiên cứu khoa học thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Nghị định 148/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 2115/QĐ-BYT ngày 25/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế Về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Quyết định số 2074/QĐ-BYT ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Y, Dược cổ truyền thuộc phạm vi chức năng của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này là:

- Danh mục **04** (Bốn) thủ tục hành chính ban hành mới trong lĩnh vực Khoa học, công nghệ và đào tạo; lĩnh vực Thiết bị y tế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long.

- Danh mục **02** (Hai) thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong Lĩnh vực Y, được cổ truyền đã được chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Quyết định số 1061/QĐ-UBND ngày 03/6/2024.

- Danh mục **02** (Hai) thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực Tổ chức cán bộ đã được chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Quyết định số 42/QĐ-UBND ngày 12/01/2023.

(chi tiết tại Phụ lục I kèm theo).

Điều 2. Phê duyệt **08** (Tám) quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 Quyết định này *(chi tiết tại Phụ lục II kèm theo).*

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh cập nhật công khai đầy đủ danh mục, nội dung cụ thể của từng thủ tục hành chính đã được công bố trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

2. Giao Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường niêm yết công khai đầy đủ danh mục tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.

3. Giao Giám đốc Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ căn cứ cách thức thực hiện của thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này bổ sung vào Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính; Danh mục thủ tục hành chính thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

4. Giao Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ thiết lập cấu hình điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Vĩnh Long kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 4. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2025.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Y tế; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;
- UBND tỉnh: Bến Tre, Trà Vinh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP. UBND tỉnh;
- TT PVHCC, Phòng VH-XH;
- Lưu: VT, 06.PVHCC.

CHỦ TỊCH

Phụ lục I

(Kèm theo Quyết định số 1286/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2025
của của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI**

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH						
I. LĨNH VỰC KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐÀO TẠO						
1	1.013824.H61	Cấp giấy chứng nhận cơ sở giáo dục đủ điều kiện kiểm tra và công nhận biết tiếng Việt thành thạo hoặc sử dụng thành thạo ngôn ngữ khác hoặc đủ trình độ phiên dịch trong khám bệnh, chữa bệnh	15 ngày	Nộp hồ sơ trực tuyến tại cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, Phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long. Cơ quan có thẩm quyền giải quyết và trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long.	Không	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; - Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế.

II	LĨNH VỰC THIẾT BỊ Y TẾ					
2	3.000447.H61	Tiếp tục cho lưu hành thiết bị y tế trong trường hợp chủ sở hữu thiết bị y tế không tiếp tục sản xuất hoặc phá sản, giải thể đối với thiết bị y tế loại A, B.	15 ngày	Nộp hồ sơ trực tuyến tại cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn và Hệ thống Dịch vụ trực tuyến quản lý thiết bị y tế, địa chỉ: https://imda.moh.gov.vn Cơ quan có thẩm quyền giải quyết và trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long.	Không	- Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý thiết bị y tế; - Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý thiết bị y tế; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; - Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế; - Thông tư số 19/2021/TT-BYT ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định mẫu văn bản, báo cáo thực hiện Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý thiết bị y tế.
3	3.000448.H61	Cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với thiết bị y tế	03 ngày làm việc	Nộp hồ sơ trực tuyến tại cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn và Hệ thống Dịch vụ trực tuyến quản lý thiết bị y	Phí: 1.000.000 đồng/1 hồ sơ	- Luật Quản lý ngoại thương năm 2017; - Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương;

		loại A, B		tế, địa chỉ: https://imda.moh.gov.vn Cơ quan có thẩm quyền giải quyết và trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long.		- Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý thiết bị y tế; - Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý thiết bị y tế; - Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh; - Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế; - Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế.
4	3.000449.H61	Công bố đối với nguyên liệu sản xuất thiết bị y tế, chất ngoại kiểm chứa chất ma túy và tiền chất	Ngay sau khi tiếp nhận hồ sơ hợp lệ	Nộp hồ sơ trực tuyến tại cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn và Hệ thống Dịch vụ trực tuyến quản lý thiết bị y tế, địa chỉ: https://imda.moh.gov.vn Cơ quan có thẩm quyền	Không	- Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế; - Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý thiết bị y tế; - Thông tư số 19/2021/TT-BYT ngày 16

				giải quyết và trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long.	tháng 11 năm 2021 của Bộ Y tế quy định mẫu văn bản, báo cáo thực hiện Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý thiết bị y tế.
--	--	--	--	---	--

B. DANH MỤC TTHC ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH						
LĨNH VỰC Y DƯỢC CỔ TRUYỀN						
1	1.012415.H61	Thủ tục cấp giấy chứng nhận lương y theo quy định cho các đối tượng quy định tại khoản 1, 2 và khoản 3 Điều 1 Thông tư số 02/2024/TT-BYT	35 ngày làm việc	Nộp hồ sơ trực tuyến tại cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, Phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long. Cơ quan có thẩm quyền giải quyết và trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long.	Phí: 2.500.000 đồng	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023; - Thông tư số 02/2024/TT-BYT ngày 12 tháng 3 năm 2024 quy định cấp giấy chứng nhận lương y, giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền, giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền và kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; - Thông tư số 59/2023/TT-BTC ngày 30/8/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực y tế giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám, chữa bệnh; - <i>Thông tư số 15/2025/TT-BYT ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực y, dược cổ truyền.</i>
2	1.012417.H61	Cấp lại giấy chứng nhận lương y	07 ngày làm việc	Nộp hồ sơ trực tuyến tại cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn .	Không	- Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023; - Thông tư số 02/2024/TT-BYT ngày 12 tháng 3 năm 2024 quy định cấp giấy chứng

			gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, Phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long. Cơ quan có thẩm quyền giải quyết và trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long.	nhận lương y, giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền, giấy chứng nhận người có phương pháp chữa bệnh gia truyền và kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. <i>- Thông tư số 15/2025/TT-BYT ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về phân cấp, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực y, dược cổ truyền</i>
--	--	--	--	---

C. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH							
LĨNH VỰC TỔ CHỨC CÁN BỘ							
1	1.001523.000 .00.00.H61	Bổ nhiệm giám định viên pháp y và pháp y tâm thần thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh/ thành phố trực thuộc Trung ương	<i>Bổ nhiệm giám định viên pháp y và pháp y tâm thần</i>	20 ngày	Nộp hồ sơ trực tuyến tại cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, Phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long. Cơ quan có thẩm quyền giải quyết và trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long.	Không	- Luật Giám định tư pháp ngày 20 tháng 6 năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp ngày 10 tháng 6 năm 2020; - Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp; - Nghị định số 157/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2013/NĐ-CP; - <i>Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế.</i>

2	1.001514.000 .00.00.H61	Miễn nhiệm giám định viên pháp y và pháp y tâm thần thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh/ thành phố trực thuộc Trung ương	<i>Miễn nhiệm giám định viên pháp y và pháp y tâm thần</i>	10 ngày làm việc	Nộp hồ sơ trực tuyến tại cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long, địa chỉ: Số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, Phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long. Cơ quan có thẩm quyền giải quyết và trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Y tế tỉnh Vĩnh Long.	Không	- Luật Giám định tư pháp ngày 20 tháng 6 năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp ngày 10 tháng 6 năm 2020; - Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp; - Nghị định số 157/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2013/NĐ-CP; - <i>Nghị định số 148/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế.</i>
---	----------------------------	--	--	------------------	--	-------	--

Phụ lục II
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long)

I. LĨNH VỰC ĐÀO TẠO VÀ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

1. Cấp giấy chứng nhận cơ sở giáo dục đủ điều kiện kiểm tra và công nhận biết tiếng Việt thành thạo hoặc sử dụng thành thạo ngôn ngữ khác hoặc đủ trình độ phiên dịch trong khám bệnh, chữa bệnh

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển chuyên viên Sở Y tế xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng chuyên môn xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Y tế	11 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn trình Lãnh đạo Sở kết quả xử lý		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở chuyển kết quả ký duyệt đến bộ phận văn thư		01 ngày
Bước 5	Văn thư tiếp nhận kết quả, đóng dấu và chuyển kết quả về Trung tâm phục vụ hành chính công		01 ngày
Bước 6	Công chức trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		15 ngày	

II. LĨNH VỰC THIẾT BỊ Y TẾ

1. Tiếp tục cho lưu hành thiết bị y tế trong trường hợp chủ sở hữu thiết bị y tế không tiếp tục sản xuất hoặc phá sản, giải thể đối với thiết bị y tế loại A, B

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển chuyên viên Sở Y tế xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng chuyên môn xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Y tế	11 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn trình Lãnh đạo Sở kết quả xử lý		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở chuyển kết quả ký duyệt đến bộ phận văn thư		01 ngày
Bước 5	Văn thư tiếp nhận kết quả, đóng dấu và chuyển kết quả về Trung tâm phục vụ hành chính công		01 ngày
Bước 6	Công chức trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		15 ngày	

2. Cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với thiết bị y tế loại A, B

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển chuyên viên Sở Y tế xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0.5 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng chuyên môn xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Y tế	01 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn trình Lãnh đạo Sở kết quả xử lý		0.5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở chuyển kết quả ký duyệt đến bộ phận văn thư		0.5 ngày
Bước 5	Văn thư tiếp nhận kết quả, đóng dấu và chuyển kết quả về Trung tâm phục vụ hành chính công		0.5 ngày
Bước 6	Công chức trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		03 ngày	

3. Công bố đối với nguyên liệu sản xuất thiết bị y tế, chất ngoại kiểm chứa chất ma túy và tiền chất

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển chuyên viên Sở Y tế xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 giờ
Bước 2	Chuyên viên phòng chuyên môn xử lý hồ sơ (theo dõi, quản lý) và chuyển đến bộ phận phụ trách đăng tải thông tin công bố của tổ chức trên Trang thông tin điện tử của Sở Y tế	Sở Y tế	05 giờ
Bước 3	Bộ phận phụ trách đăng tải thông tin chuyển đến cán bộ tiếp nhận đề trả kết quả trên hệ thống		02 giờ
Bước 6	Công chức trả kết quả TTHC cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		08 giờ	

III. LĨNH VỰC Y DƯỢC CỔ TRUYỀN

1. Cấp giấy chứng nhận lương y theo quy định cho các đối tượng quy định tại khoản 1, 2 và khoản 3 Điều 1 Thông tư số 02/2024/TT-BYT

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển chuyên viên Sở Y tế xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng chuyên môn xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Y tế	31 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn trình Lãnh đạo Sở kết quả xử lý		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở chuyển kết quả ký duyệt đến bộ phận văn thư		01 ngày
Bước 5	Văn thư tiếp nhận kết quả, đóng dấu và chuyển kết quả về Trung tâm phục vụ hành chính công		01 ngày
Bước 6	Công chức trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		35 ngày	

2. Cấp lại giấy chứng nhận là lương y

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển chuyên viên Sở Y tế xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0.5 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng chuyên môn xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Y tế	04 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn trình Lãnh đạo Sở kết quả xử lý		0.5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở chuyển kết quả ký duyệt đến bộ phận văn thư		01 ngày
Bước 5	Văn thư tiếp nhận kết quả, đóng dấu và chuyển kết quả về Trung tâm phục vụ hành chính công		0.5 ngày
Bước 6	Công chức trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	0.5 ngày
Tổng thời gian giải quyết TTHC		07 ngày	

IV. LĨNH VỰC TỔ CHỨC CÁN BỘ

1. Bổ nhiệm giám định viên pháp y và pháp y tâm thần

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển chuyên viên Sở Y tế xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng chuyên môn xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Y tế	16 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn trình Lãnh đạo Sở kết quả xử lý		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở chuyển kết quả ký duyệt đến bộ phận văn thư		01 ngày
Bước 5	Văn thư tiếp nhận kết quả, đóng dấu và chuyển kết quả về Trung tâm phục vụ hành chính công		01 ngày
Bước 6	Công chức trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		20 ngày	

2. Miễn nhiệm giám định viên pháp y và pháp y tâm thần

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày làm việc)
Bước 1	Công chức hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, chuyển chuyên viên Sở Y tế xử lý	Trung tâm Phục vụ hành chính công	01 ngày
Bước 2	Chuyên viên phòng chuyên môn xử lý hồ sơ và chuyển kết quả xử lý lên lãnh đạo phòng	Sở Y tế	06 ngày
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn trình Lãnh đạo Sở kết quả xử lý		01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Sở chuyển kết quả ký duyệt đến bộ phận văn thư		01 ngày
Bước 5	Văn thư tiếp nhận kết quả, đóng dấu và chuyển kết quả về Trung tâm phục vụ hành chính công		01 ngày
Bước 6	Công chức trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	Trung tâm Phục vụ hành chính công	
Tổng thời gian giải quyết TTHC		10 ngày	